

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 494/2017/HSPT
Ngày: 20/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà

Các Thẩm phán:

1/ Ông Trương Công Huân

2/ Ông Trần Minh Châu

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hà Quỳnh Nga – Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Diệp – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 451/2017/HSPT ngày 17/8/2017, thông báo mở phiên tòa xét xử phúc thẩm ngày 29/8/2017 đối với bị cáo Trương Minh T. Do có kháng cáo của bị cáo T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 113/2017/HSST ngày 12/7/2017 của Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Trương Minh T; giới tính: Nam; sinh năm: 1985 tại G; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 25 đường K, Phường A, thị xã C, tỉnh G; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 05/12; nghề nghiệp: Không; con ông Trương Văn Q và bà Võ Thị Xuân N; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 05/3/2017. (Có mặt)

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận B và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 04/3/2017, Trương Minh T đón xe buýt từ tỉnh G lên Thành phố Hồ Chí Minh để tìm việc làm. Khoảng 18 giờ cùng ngày, khi T ngồi tại trạm dừng xe buýt gần ngã ba đường H, Phường E, quận B thì

nhìn thấy anh Nguyễn Đức Gi dùng xe mô tô sát lề đường H sử dụng điện thoại Samsung GT-I8552 (J7) nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. T đi bộ lại gần anh Gi, dùng tay giật điện thoại của anh Gi rồi bỏ chạy. Anh Gi truy hô và dùng xe máy đuổi theo đụng vào người T nhưng T vẫn bỏ chạy được qua dải phân cách đường H. Khi chạy đến ngã ba đường D – đường Ga, T bị một người đàn ông (không rõ lai lịch) đi xe gắn máy bất ngờ tông vào phía sau làm T ngã xuống đường, quần chúng hỗ trợ người đàn ông này bắt giữ T cùng vật chứng của vụ án. Khoảng 05 phút sau, anh Gi chạy xe mô tô tới thì người đàn ông này đã rời khỏi hiện trường. Anh Gi báo Công an phường Th, quận P đưa T về trụ sở lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B xử lý.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Theo Kết quả định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân quận B xác định chiếc điện thoại di động Samsung GT-I8552 (J7) có giá trị là 1.700.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 113/2017/HSST ngày 12/7/2017 của Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh đã nhận định bị cáo T đã có hành vi tiếp cận và dùng tay cướp giật tài sản của người bị hại là chiếc điện thoại Samsung J7 rồi nhanh chóng tẩu thoát. Từ đó, quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trương Minh T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 136; điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Xử phạt: Trương Minh T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/3/2017.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 26/7/2017, bị cáo Trương Minh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Trương Minh T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như án sơ thẩm đã tuyên, đồng thời giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn và là lao động chính trong gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trương Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại và phù hợp với các căn cứ khác có trong hồ sơ. Từ đó, xác định được: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 04/3/2017, tại lề đường H, Phường E, quận B, Trương Minh T đã có thủ đoạn lợi dụng sơ hở của anh Nguyễn Đức Gi để thực hiện hành vi công khai giật lấy chiếc điện thoại di động hiệu Samsung GT-I8552 (J7) trong tay anh Gi rồi nhanh chóng tẩu thoát. Theo Kết quả định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, Ủy ban nhân dân quận B, tài sản bị cáo T chiếm đoạt có giá trị là 1.700.000 đồng. Hành vi của bị cáo Trương Minh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Hình sự. Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2017/HSST ngày 12/7/2017 của Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử bị cáo Trương Minh T về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét đơn kháng cáo của bị cáo Trương Minh T làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc trường hợp được xem xét tại cấp phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn và là lao động chính trong gia đình, tuy nhiên hồ sơ vụ án không thể hiện điều này cũng như bị cáo không xuất trình được chứng cứ chứng minh nên không thể áp dụng cho bị cáo được. Ngoài ra, bị cáo không đưa ra được tình tiết nào mới để Hội đồng xét xử xem xét. Xét thấy bản án sơ thẩm đã cân nhắc tính chất mức độ phạm tội của bị cáo và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo mức án 01 (một) năm tù là thỏa đáng, do đó không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Trương Minh T**, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo **Trương Minh T** phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 136; điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trương Minh T** 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/3/2017.

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND quận B; (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Chi cục THA quận B ; (1)
- TAND quận B ; (1)
- Công an quận B ; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (22) (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hà